TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 203/2023/HS-ST
Ngày 06-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thảo

Ông Phạm Văn Châu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2023, Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến (tại 02 điểm cầu - điểm cầu trung tâm tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Tân Uyên và điểm cầu thành phần tại phòng xét xử trực tuyến Nhà tạm giữ Công an thành phố T) vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 203/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 202/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn V, sinh năm 1998, tại Hậu Giang; nơi cư trú: khu V, phường D, thành phố V, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: bảo vệ; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Phan Thị Thanh Y; tiền án, tiền sự: không; bị bắt từ ngày 26/4/2023 sau đó tạm giam đến nay; (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Phan Thị Thanh Y, sinh năm 1975; nơi cư trú: khu vực 2, phường D, thành phố V, tỉnh Hậu Giang; (có mặt)

2. Bà Nguyễn Thị Yến N, sinh năm 1995; nơi cư trú: khu vực 2, phường D, thành phố V, tỉnh Hậu Giang; (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn V là đối tượng sử dụng ma túy từ năm 2020. Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 24/4/2023, do cần ma túy để sử dụng nên V điều khiển xe mô tô biển số 95B1 – 940.72 đi đến đường số A, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương để tìm gặp đối tượng tên Đ (không rõ nhân thân) mua 300.000 đồng ma túy về sử dụng. Sau khi đưa tiền và nhận 01 túi nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể trắng là ma tuý Vủ cất vào túi áo bên trái rồi điều khiển xe về Công ty Y1 thuộc khu phố A, phường H, thành phố T để làm việc. Đến khoảng 22 giờ 30 phút ngày 26/4/2023, V điều khiển xe 95B1- 940.72 đi về phòng trọ, khi V đi đến khu phố B, phường H, thành phố T thì bị tổ tuần tra Công an phường H phát hiện bên trong túi áo bên trái của V có 01 túi nylon hàn kín chứa tinh thể trắng, lực lượng tuần tra tiến hành niêm phong đối với số ma tuý trên và đưa Vủ đến trụ sở Công an phường H, thành phố T để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng gồm: 01 túi nylon hàn kín chứa tinh thể trắng, 01 xe mô tô biển số 95B1 – 940.72, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe 95B1 – 940.72, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s plus, 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn V. Công an phường H bàn giao Vủ cùng hồ sơ vụ việc, vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T thụ lý theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận giám định số 234/MT - PC09 ngày 05/5/2023 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: 01 túi nylon hàn kín chứa tinh thể trắng thu giữ của Nguyễn Văn V là chất ma túy, loại Methamphetamine, có trọng lượng 0,1886 gam.

Đối với xe mô tô biển số 95B1 – 940.72 do bà Nguyễn Thị Yến N (là chị ruột của V) đứng tên đăng ký chủ sở hữu. V khai nhận: Do không có xe để đi nên V mượn xe 95B1 – 940.72 của bà N để làm phương tiện đi lại, việc V có hành vi tàng trữ ma túy thì bà N hoàn toàn không biết. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s PLUS, màu vàng, số IMEI: 35862807060888 do Vủ mượn của bà Phan Thị Thanh Y (mẹ ruột của V) để đi làm và liên lạc với gia đình, bị can V không có sử dụng vào việc mua ma túy. Ngày 29/6/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 57 và trả lại xe mô tô biển số 95B1 – 940.72 cho bà N, trả lại điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s PLUS, màu vàng cho bà Y.

Tại bản Cáo trạng số 223/CT-VKS.TU ngày 07 tháng 8 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V mức hình phạt từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên

tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư niêm phong chứa mẫu vật là ma túy còn lại sau giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến gì trong phần tranh luận. Trong phần lời nói sau cùng, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái và chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản niêm phong, kết luận giám định cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Ngày 26/4/2023, tại khu phố B, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Văn V cất giấu trái phép 0,1886 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã vi phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý, mà còn gây ảnh hưởng đến sức khoẻ của con người, là nguyên nhân dẫn đến những hành vi vi phạm pháp luật khác, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an xã hội ở địa phương. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, nhận thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Xét đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Đối với số ma túy thu giữ của Nguyễn Văn V có khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,1534 gam loại

Methamphetamine là chất cấm cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/4/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Lượng ma tuý còn lại sau giám định (Methamphetamine), khối lượng 0,1534 gam chứa trong 01 (một) bì thư niêm phong ký hiệu 234/PC09, có chữ ký người bị bắt Nguyễn Văn V; người chứng kiến Vũ Thái B, Hà Văn M; cán bộ niêm phong Phạm Khắc H; Đại úy Nguyễn Thành M1 – Phó Công an phường và dấu đỏ của Công an phường H; dấu đỏ niêm phong của phòng KTHS Công an tỉnh B.

(Thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/8/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn V phải chịu số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Ngọc Trung

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Công an thành phố Tân Uyên;
- CCTHADS thành phố Tân Uyên;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.